

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 93/2021/HS-ST
Ngày 30/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG TỈNH THÁI BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thúy Hoàn.*
- * Các hội thẩm nhân dân: ông Trần Ngọc Đoàn và ông Đoàn Ngọc Sử*
- * Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.*
- * Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: bà Đào Thị Trà Giang - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 90/2021/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/HSST-QĐ ngày 16/11/2021 đối với:

1. Bị cáo Trần Hữu M; Giới tính: nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/6/1976; Nơi sinh, nơi cư trú: thôn Trung, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha đẻ: Trần Hữu C, sinh năm 1952; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1954; Hiện bố mẹ đều trú tại thôn Trung, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Có vợ là Vũ Thị Nh, sinh năm 1982, hiện trú tại thôn Trung, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008; Nhân thân: Từ năm 1997 đến 1999 tham gia quân đội đóng quân tại Bộ tư lệnh pháo binh; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Những người chứng kiến:

- Ông Quách Văn T, sinh năm 1970
- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1975

Cùng trú tại: Tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/8/2021, tại trục đường thuộc tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, Công an huyện Đông Hưng phối hợp cùng công

an thị trấn Đ bắt quả tang Trần Hữu M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi kiểm tra, Trần Hữu M đã tự nguyện lấy từ túi quần bên phải phía trước đang mặc giao nộp 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng nilon màu đen, mở ra bên trong gói bằng giấy trắng kim màu vàng, có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Quá trình điều tra xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 6 giờ 30 phút ngày 24/8/2021, M đi bộ từ nhà ra quốc lộ 10 đón xe buýt đến ngã tư Vũ Hạ thuộc xã An Vũ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tìm gặp một người phụ nữ khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1m65, dáng người gầy, đeo khẩu trang để mua ma túy. Gặp người này, M mua được 01 gói nhỏ ma túy loại Hêrôin giá 200.000 đồng ma túy và lấy tiền đưa cho người này, người này nhận tiền và đưa lại cho M 01 gói ma túy bên ngoài được gói bằng nilon màu đen, M cầm gói ma túy bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đón xe buýt về thị trấn Đ mục đích vào Trung tâm y tế dự phòng huyện Đông Hưng uống Methadone. Lúc này, tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an thị trấn Đông Hưng đang làm nhiệm vụ ở khu vực này phát hiện quan sát thấy M có dấu hiệu liên quan đến ma túy, nên yêu cầu M dừng lại để kiểm tra và mời người chứng kiến sự việc và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Hữu M tại thôn Trung, xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình nhưng không có ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 317/KLGĐMT-PC09 ngày 25/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1493 gam (Không phải một nghìn bốn trăm chín mươi ba gam).

Cáo trạng số 94/CT-VKSĐH ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Hữu M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1; khoản 2 điều 51, điều 38, điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hữu M từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo vì bị cáo không thu lợi bất chính.

- Về vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Heroin còn lại sau khi giám định.

- Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 24/8/2021 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đông Hưng (Bút lục số 15 đến 16);

- Biên bản niêm phong vật chứng (Bút lục số 17);

- Bản kết luận giám định số 317/KLGĐMT-PC09 ngày 25/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 27);

- Lời khai của người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1975 và ông Quách Văn T, sinh năm 1960, cùng cư trú tại: tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 51 đến 56).

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/8/2021, tại trục đường thuộc tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, Trần Hữu M, sinh ngày 20/6/1976, cư trú tại: Thôn Trung, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình có hành vi tàng trữ trái phép 0,1493 gam ma túy loại Hêrôin với mục đích để sử dụng .

Hành vi đó đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) *Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.*

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có thời gian tham gia quân đội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.*

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về hình phạt:*

- Về hình phạt chính: Trong lúc Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh với tệ nạn ma túy để đẩy lùi ma túy ra khỏi đời sống xã hội, đem lại cuộc sống an toàn, hạnh phúc cho mọi người thì bị cáo tuy là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng gây nguy hiểm cho bản thân và xã hội. Do đó phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo sửa chữa sai lầm, cải tạo thành người sống có ích, góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Song cũng xét bị cáo có thời gian tham gia quân đội, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích bán thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. *Về vật chứng của vụ án: Số Hêrôin thu giữ của bị cáo sau hoàn giám định còn lại là 0,1131 gam là loại nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.*

[7]. Về nguồn gốc số Hêrôin bị cáo khai mua người phụ nữ khoảng 50 tuổi tại khu vực ngã tư Vũ Hạ, huyện Quỳnh Phụ nhưng không biết tên tuổi của người này, Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng đã tiến hành điều tra, xác M nhưng không tìm ra đối tượng để xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo Trần Hữu M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Hữu M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Hữu M 01 năm 03 tháng (một năm ba tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/8/2021.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng :Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo sau khi hoàn giám định còn lại là 0,1131 gam và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 317/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình, đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2021 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng.

4/ Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Hữu M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Căn cứ điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/11/2021.

Nơi nhận;

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng
- Công an huyện Đông Hưng
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hoàn

